

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 4854/KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 10 tháng 5 năm 2021

**KẾ HOẠCH
Khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2021**

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 05 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 04 năm 2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2015 về việc ban hành Quy định xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú, Nghệ nhân, Thợ giỏi, Người có công đưa nghề về địa phương tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 04 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, Nghệ nhân, Thợ giỏi, Người có công đưa nghề về địa phương tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công và công tác quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2021, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

a) Triển khai có hiệu quả Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021;

b) Phân bổ kinh phí hợp lý cho các nội dung khuyến công, trong đó tập trung vào các nội dung góp phần chuyển biến công nghiệp nông thôn (CNNT) để nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến công, tránh dàn trải không hiệu quả.

2. Yêu cầu:

a) Đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu theo Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 – 2025;

b) Định hướng các nội dung khuyến công trọng tâm, đồng thời cũng đảm bảo đa dạng hóa các nội dung khuyến công;

c) Đảm bảo phù hợp điều kiện phát triển kinh tế xã hội của mỗi địa phương trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025; phát huy vai trò định hướng, hỗ trợ, tạo điều kiện, giám sát các hoạt động khuyến công của các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định pháp luật;

b) Hỗ trợ phát triển các cơ sở CNNT có lợi thế cạnh tranh, có tiềm năng về thị trường trong nước và xuất khẩu như: dệt may, da giày, chế biến nông sản thực phẩm, gỗ gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống;

c) Thông qua hoạt động khuyến công, huy động mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế tham gia phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (TTCN) ở nông thôn, tạo việc làm, thu nhập ổn định cho lao động, hạn chế gây ô nhiễm môi trường nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giá trị sản xuất CNNT (theo giá so sánh năm 2010) trên địa bàn tỉnh năm 2021 ước đạt 69.887 tỷ đồng, tăng 5,4% so với năm 2020;

b) Hỗ trợ trực tiếp cho 40 cơ sở CNNT và có 160 lượt cơ sở sản xuất CNNT, 700 lượt cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, người lao động của các cơ sở

CNNT, cán bộ làm khuyến công được hỗ trợ gián tiếp thông qua các hoạt động Khuyến công;

c) Khuyến khích các cơ sở CNNT tự bỏ kinh phí trên 03 tỷ đồng cùng với một phần kinh phí hỗ trợ của tỉnh để đầu tư phát triển CNNT.

III. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH:

1. Nâng cao năng lực quản lý cho cơ sở công nghiệp nông thôn:

a) Tập huấn về các nội dung khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, quản trị kinh doanh cho 300 người là cán bộ quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ và các đối tượng khác theo Chương trình phối hợp giữa Sở Công Thương và các tổ chức chính trị - xã hội. Thời gian học 02 ngày, giảng viên là các chuyên gia cao cấp của VCCI, các Trường đại học, Cao đẳng;

b) Tổ chức 01 đoàn với 18 người tham gia gồm cán bộ khuyến công cấp huyện, Sở, Ban, Ngành liên quan, các cơ sở CNNT khảo sát học tập kinh nghiệm tại các tỉnh về công tác quản lý Nhà nước đối với khuyến công, công tác quản lý và phát triển các làng nghề, nghề truyền thống; đồng thời giúp các cơ sở CNNT tìm kiếm đối tác trong nước, kết nối cung cầu, phát triển sản xuất.

2. Xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến

Hỗ trợ 09 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất công nghiệp - TTCN nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí sản xuất.

3. Phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu:

a) Tham gia 03 hội chợ triển lãm trong nước với khoảng 240 sản phẩm được quảng bá, giới thiệu; 900 lượt khách tham quan gian hàng; 03 - 04 hợp đồng ghi nhớ được ký kết; hỗ trợ kinh phí 10 gian hàng tham gia hội chợ triển lãm trong nước;

b) Hỗ trợ 01 cơ sở CNNT đầu tư phòng trưng bày sản phẩm của đơn vị sản xuất để quảng bá sản phẩm thương hiệu trực tiếp đến với người tiêu dùng, tìm kiếm các đối tác, tiêu thụ sản phẩm và kết nối cung cầu;

c) Bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh và tham gia bình chọn cấp quốc gia. Dự kiến có 20 sản phẩm được công nhận và khen thưởng sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh; 02 sản phẩm được công nhận và khen thưởng sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp quốc gia;

d) Xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương tỉnh Đồng Nai. Dự kiến có 55 cá nhân được phong tặng danh hiệu Thợ giỏi.

4. Cung cấp thông tin về các chính sách phát triển công nghiệp, khuyến công:

- a) Thu thập, cập nhật thông tin trên website Trung tâm Khuyến công, cơ sở dữ liệu CNNT tỉnh Đồng Nai;
- b) Xây dựng 24 chuyên đề khuyến công trên Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai, định kỳ 02 chuyên đề/tháng;
- c) Thực hiện 1.600 Bản tin khuyến công;
- d) Thống kê số liệu CNNT;
- đ) Tổ chức 04 cuộc Hội thảo với khoảng 200 người tại các cơ sở CNNT, địa phương nắm bắt về công nghệ kỹ thuật mới để phổ biến, áp dụng vào sản xuất kinh doanh;
- e) Thiết kế brochure sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Đồng Nai;

5. Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện:

- a) Tổ chức tập huấn chuyên đề khuyến công cho 400 người gồm cán bộ trực tiếp làm công tác khuyến công và cán bộ phối hợp tuyên truyền công tác khuyến công tại các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- b) Tham dự hội nghị, hội thảo về khuyến công do Cục Công Thương địa phương tổ chức;
- c) Xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2022;
- d) Duy trì mạng lưới cộng tác viên khuyến công năm 2021 (20 cộng tác viên);
- e) Duy trì phòng trưng bày của Trung tâm Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp.

6. Tư vấn trợ giúp cơ sở công nghiệp nông thôn

Hỗ trợ thuê tư vấn, trợ giúp 05 cơ sở công nghiệp nông thôn trong các lĩnh vực: Lập dự án đầu tư, marketing; quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực; thiết kế mẫu mã, bao bì, đóng gói, ứng dụng công nghệ, thiết bị mới.

7. Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực khuyến công.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Thực hiện đúng quy định về việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.
2. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đề án, nhiệm vụ

khuyến công đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và đạt hiệu quả; kinh phí hỗ trợ sử dụng đúng mục đích, yêu cầu của đề án, nhiệm vụ khuyến công cũng như các quy định khác về hoạt động khuyến công.

3. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các Văn bản, quy phạm pháp luật về hoạt động khuyến công bằng nhiều hình thức, trong đó chú trọng hình thức tuyên truyền trực tiếp cho cán bộ làm công tác khuyến công cấp huyện, xã và tại cơ sở CNNT; tạo điều kiện cho các địa phương và cơ sở CNNT tiếp cận được chính sách khuyến công để chủ động tham gia.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cộng tác viên khuyến công trên địa bàn tỉnh.

5. Tiếp tục nghiên cứu tham mưu xây dựng, sửa đổi và ban hành Văn bản pháp luật về công tác khuyến công phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Kinh phí thực hiện chương trình đề án khuyến công là 9.230,5 triệu đồng, bao gồm:

- a) Kinh phí khuyến công từ nguồn ngân sách tỉnh là 6.172,4 triệu đồng;
- b) Kinh phí của đơn vị thụ hưởng là 3.058,1 triệu đồng;

2. Kinh phí xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực khuyến công từ nguồn sự nghiệp kinh tế khuyến công được bổ sung sau khi UBND tỉnh chấp thuận chủ trương.

3. Kinh phí sửa chữa, cải tạo trụ sở Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển công nghiệp và kinh phí quản lý chương trình, đề án khuyến công từ nguồn sự nghiệp kinh tế do Sở Công Thương quản lý, thực hiện.

(Chi tiết kinh phí trong Biểu tổng hợp theo phụ lục đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Công Thương:

a) Chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức, hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch khuyến công đảm bảo đúng mục tiêu, kết quả đề ra; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức khảo sát, thẩm tra lựa chọn đề án có đơn vị thụ hưởng là các cơ sở sản xuất CNNT có điều kiện phù hợp theo quy định và có đủ năng lực triển khai thực hiện đề án để hỗ trợ;

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, không chồng chéo, đúng quy định pháp luật;

d) Chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển công nghiệp xây dựng đề án chi tiết trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt và tổ chức triển khai các đề án, nhiệm vụ khuyến công đã được phê duyệt, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Công Thương;

đ) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cùng với nguồn kinh phí khuyến công tỉnh đầu tư, hỗ trợ phát triển CNNT tỉnh Đồng Nai;

e) Chủ trì phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh - Sở Nội vụ lựa chọn, đề xuất các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác khuyến công năm 2021 báo cáo UBND tỉnh khen thưởng (nếu có).

2. Sở Tài chính:

Phối hợp Sở Công Thương thẩm tra dự toán kinh phí và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch khuyến công năm 2021 theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các Văn bản pháp luật hiện hành.

3. Các Sở, Ban, Ngành có liên quan:

Các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động Thương binh và Xã hội; Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

a) Phối hợp Sở Công Thương thực hiện nội dung Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2021 có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo quy định;

b) Rà soát, lồng ghép (nếu có) các Chương trình, Kế hoạch do đơn vị mình tổ chức thực hiện với Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2021 đảm bảo không trùng lặp, nâng cao hiệu quả công tác khuyến công trên địa bàn tỉnh.

4. UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa:

a) Căn cứ Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2021, chủ động tổ chức triển khai tại địa phương;

b) Phối hợp Sở Công Thương trong khảo sát, thẩm tra, lựa chọn các đề án được hỗ trợ từ kinh phí khuyến công; tham gia kiểm tra, giám sát, nghiệm thu các đề án khuyến công đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và hiệu quả;

c) Cân đối, bố trí đủ kinh phí cho các nội dung hoạt động khuyến công do UBND cấp huyện quản lý, tổ chức thực hiện.

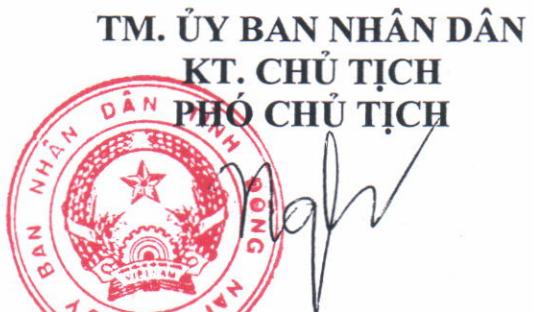
5. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, các Hội, Hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh:

Đề xuất các đề án khuyến công và đơn vị thụ hưởng phù hợp với chương trình khuyến công, phối hợp Sở Công Thương khảo sát, thẩm tra, lựa chọn các đơn vị được hỗ trợ kinh phí khuyến công.

Trên đây là Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2021, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị gửi ý kiến về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo, đề xuất tham mưu UBND tỉnh xử lý./. *JL*

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ngành: Công Thương, LĐTB&XH, KH&ĐT, KH&CN, VH, TT&DL, NN&PTNT, KBNN tỉnh;
- UBND các huyện, TP. LK, TP. BH;
- Chánh, các Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Thị Hoàng



BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH KHUYẾN CÔNG BIA PHƯƠNG NĂM 2021

ch số 4854/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

DVT: ngán động

IT	Tên đề án	Đơn vị thực hiện	Mục tiêu và nội dung chính	Thời gian			Trong đó	Ghi chú
				Dự kiến kết quả đạt được	Bắt đầu (tháng)	Kết thúc (tháng)		
	I		Chương trình, đề án khuyến công					
1			Chương trình nâng cao năng lực quản lý cho cơ sở CNNT					
1.1	Tập huấn khởi sự doanh nghiệp và các chuyên đề quản lý	Trung tâm KC&TVP TCN	Tổ chức tập huấn khởi sự doanh nghiệp, các chuyên đề quản lý cho chủ và cán bộ quản lý của các Cơ sở CNNT nâng cao năng lực quản lý và phát triển doanh nghiệp	300 lượt học viên được cấp chứng nhận hoàn thành khoa học	5	12	195.000	9.230.500
1.2	Khảo sát học tập kinh nghiệm, tìm kiếm đối tác	Trung tâm KC&TVP TCN	Tổ chức đoàn gồm cán bộ khuyến công cấp huyện, Sở, ngành liên quan, Cơ sở công nghiệp nông thôn khảo sát học tập kinh nghiệm công tác quản lý nhà nước về khuyến công, công tác quan lý và phát triển các làng nghề; đồng thời giúp Cơ sở công nghiệp nông thôn tìm kiếm đối tác trong nước, kết nối cung cầu, phát triển san	Tổ chức 01 Đoàn học tập kinh nghiệm gồm 18 người tham gia	5	12	120.000	315.000

	Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Đồng Nai, tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2020	Trung tâm KC&TVP TCN	Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Tỉnh và tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia nhằm phát hiện và tôn vinh các sản phẩm đê có kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất và xúc tiến thương mại	Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Quốc gia, dự kiến 02 sản phẩm được công nhận	4	12	260.000	0	- Quyết định 41/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh.
3.4	Xét tặng danh hiệu Nghệ nhân, Thợ giỏi, người có công đưa nghề nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương	Trung tâm KC&TVP TCN	Tổ chức xét tặng danh hiệu Nghệ nhân, Thợ giỏi, về địa phương tỉnh Đồng Nai nhằm ghi nhận, biểu dương và tôn vinh công lao đóng góp của những cá nhân xuất sắc trong việc góp phần gìn giữ và phát triển ngành nghề công nghiệp, tiêu thu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tổ chức 01 lần xét tặng danh hiệu NN, TG, NCCĐNVDP tỉnh Đồng Nai; dự kiến có 55 cá nhân được phong tặng và tôn vinh danh hiệu Thợ giỏi	4	12	160.000	0	- Quyết định 38/2015/QĐ-UBND ngày 4 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh.
3.5	Cập nhật thông tin trang Website	Trung tâm KC&TVP TCN	Cập nhật thông tin, dữ liệu, chính sách giúp các Cơ sở CNNT nắm bắt thông tin kịp thời bằng nhiều hình thức	Duy trì trang Website Trung tâm Khuyên công với trên 1.000 lượt truy cập/tháng	1	12	120.000	120.000	- Quyết định 20/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2018 của UBND
4	Chương trình cung cấp thông tin về các chính sách phát triển CN, KC						1.058.400	1.058.400	0
4.1	Chuyên đề khuyến khích, công khai phát sóng trên đài phát thanh truyền hình Đồng Nai	Trung tâm KC&TVP TCN	Giới thiệu rộng rãi các chủ trương, cơ chế, chính sách khuyến khích thông qua phương tiện truyền thông để dàng tiếp cận.	Thực hiện 24 Chuyên đề khuyến khích phát sóng trên đài phát thanh truyền hình Đồng Nai, định kỳ 2 chuyên đề	1	12	480.000	480.000	- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND
4.2									- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND

4.3	Bản tin Khuyến công	Trung tâm KC&TVP TCN	Giới thiệu các thông tin, chính sách công thương, khuyến công qua báo đọc.	Phát hành 1.600 cuốn Bản tin Khuyến công	1	12	198.400	0
4.4	Thông kê cung cấp số liệu	Trung tâm KC&TVP TCN	Thông kê một số chỉ tiêu chủ yếu về công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phục vụ cho việc đánh giá tình hình công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Hợp đồng cung cấp 04 kỳ số liệu về công nghiệp nông thôn (định kỳ hàng quý)	3	12	40.000	0
4.5	Brochure sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Đồng Nai	Trung tâm KC&TVP TCN	Thiết kế, in ấn phát hành brochure sản phẩm CNNT tiêu biểu được công nhận cấp huyện, cấp tỉnh, cấp khu vực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Phát hành 1000 cuốn brochure sản phẩm CNNT tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai	2	12	60.000	0
4.6	Hội thảo phổ biến công nghệ kỹ thuật	Trung tâm KC&TVP TCN	Tổ chức Hội thảo phổ biến công nghệ kỹ thuật mới	Tổ chức 04 Hội thảo với 200 người tại các cơ sở CNNT, địa phương tham gia	5	12	160.000	0
5 Chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện				904.000	904.000	0	0	
5.1	Tập huấn chuyên đề khuyến công	Trung tâm KC&TVP TCN	Triển khai các Văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về khuyến công; Hướng dẫn trình tự thủ tục hỗ trợ chính sách khuyến công. Qua đó giúp các cán bộ khuyến công ở các địa phương nắm rõ các các quy định hiện hành về chính sách khuyến công để triển khai đến cơ sở CNNT	400 người gồm cán bộ trực tiếp làm công tác khuyến công và cán bộ phối hợp tuyên truyền công tác khuyến công tại các huyện, thành phố Long Khánh và TP.Biên Hòa được tập huấn chuyên đề khuyến	4	11	260.000	260.000
								- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh
								- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh
								- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh
								- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh
								- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh
								- Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính
								- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh

5.2	Tham gia hội nghị, hội thảo về khuyến công do Cục Công Thương tổ chức	Trung tâm KC&TVP TCN	Tổ chức cho lãnh đạo, cán bộ Sở Công Thương, Trung tâm KC&TVP TCN và đại diện UBND cấp huyện tham dự các hội nghị, hội thảo về hoạt động khuyến công cấp	Tham gia 03 lần hội nghị, hội thảo về khuyến công do Cục Công Thương địa phương tổ chức	3	12	20.000
5.3	Xây dựng kế hoạch khuyến công 2022	Trung tâm KC&TVP TCN	Tổ chức khảo sát, nắm bắt nhu cầu khuyến công của cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và thực hiện xây dựng kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2022	Hoàn thành 100% khối lượng công việc xây dựng kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2022	3	11	90.000
				- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018; - Thông tư 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh; - Nghị quyết số 147/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh.			0

		Các cộng tác viên phối hợp Trung tâm KC&TVP TCN thực hiện khảo sát, nắm bắt nhu cầu thực tế các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn tại các địa bàn; phổ biến các chính sách của nhà nước đối với hoạt động sản xuất công nghiệp nông thôn, các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương; thông kê danh sách các cơ sở công nghiệp nông thôn, lập kế hoạch và đề xuất các hoạt động khuyến công; làm đầu mối triển khai các hoạt động khuyến công;...	Duy trì mạng lưới 20 cộng tác viên khuyến công tại địa bàn các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	1	12	384.000	0	384.000	- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh - Quyết định số 3096/QĐ-UBND DT ngày 25 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh.	
5.4	Duy trì mạng lưới công tác viên khuyến công	Trung tâm KC&TVP TCN	Tập hợp sản phẩm CNNT tiêu biểu, sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Duy trì phòng trưng bày sản phẩm CNNT tiêu biểu, sản phẩm ocop OCOP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Trung tâm KC&TVP TCN	Duy trì hoạt động showroom trưng bày sản phẩm sản phẩm CNNT tiêu biểu, sản phẩm ocop trên địa bàn tỉnh	8	12	150.000	- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh
6	Chương trình Tư vấn, trợ giúp cơ sở công nghiệp nông thôn					350.000	175.000	175.000		
6.1										
	Tư vấn, trợ giúp cơ sở công nghiệp nông thôn	Trung tâm KC&TVP TCN	Hỗ trợ cơ sở CNNT thuê tư vấn để hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng một chiến lược phát triển bài bản.	Hỗ trợ 05 cơ sở CNNT thuê tư vấn các lĩnh vực Lập dự án đầu tư, marketing; quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực; thiết kế mẫu mã, bao bì, đóng gói, ứng dụng công nghệ,	2	12	350.000	175.000	- Quyết định 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh	

					Sẽ bổ sung kinh phí từ nguồn kinh phí kinh tế sự nghiệp khuyến công để thực hiện sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương
II Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực khuyến công	3	12	0		
Tổng cộng			9.230.500	6.172.400	3.058.100
					0

(Bảng chia: Chín tỷ, hai trăm ba mươi triệu, năm trăm ngàn đồng.)